

QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ ĐỀ TÍCH HỢP LIÊN MÔN CHO HỌC SINH LỚP 10 - TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

ThS. ĐẶNG TIÊN DUNG*

Ngày nhận bài: 12/05/2016; ngày sửa chữa: 13/05/2016; ngày duyệt đăng: 13/05/2016.

Abstract: This article mentions interdisciplinary teaching in term of concepts, pointviews, the necessity, rules and requirements in building and organizing activities at high school. The author also shows steps to design interdisciplinary lesson plan, organize learning activities and assessments to promote the positive of students in learning at high school and enhance quality of education for student grade 10.

Keywords: Interdisciplinary teaching, capacity, students grade 10, theme.

Với nhu cầu ngày càng cao của xã hội đối với người học, đòi hỏi việc dạy học không phải là “truyền đạt kiến thức” hay “chuyển giao kiến thức” mà phải làm cho người học học cách đáp ứng hiệu quả các yêu cầu cơ bản liên quan đến môn học và có khả năng vượt ra ngoài phạm vi môn học để chủ động thích ứng cuộc sống lao động sau này. Quan điểm *dạy học tích hợp* (DHTH) với mục tiêu phát triển năng lực người học được coi là một bước đột phá trong đổi mới cả nội dung và phương pháp học tập; giúp học sinh (HS) có khả năng vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết các tình huống thực tiễn, đáp ứng sự biến đổi nhanh chóng của đời sống xã hội, đem lại thành công cao nhất trong lao động và sản xuất. Tuy nhiên, thực tế phần lớn giáo viên (GV) hiện nay còn khá lúng túng trong việc thiết kế và tổ chức dạy học các *chủ đề tích hợp liên môn* (CĐTHLM), dẫn đến kết quả không đạt được như mong đợi.

Bài viết này đề xuất quy trình tổ chức dạy học các CĐTHLM cho HS lớp 10 - trung học phổ thông (THPT) qua môn *Địa lí, Mĩ thuật và Giáo dục Công dân* nhằm góp phần phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS và nâng cao hiệu quả dạy học.

1. Một số vấn đề về DHTH

1.1. Tích hợp và DHTH. Thuật ngữ “*tích hợp*” được sử dụng nhiều trong các lĩnh vực khoa học và kĩ thuật, với nghĩa là sự *hợp nhất, hòa hợp, kết hợp*. Khi áp dụng thuật ngữ này trong dạy học, *tích hợp* được hiểu là hành động liên kết một cách hữu cơ, có hệ thống các đối tượng nghiên cứu, học tập của một vài lĩnh vực môn học khác nhau thành nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập trong các môn học đó nhằm hình thành ở HS những năng lực cần thiết. Do đó, khi *DHTH*, dưới sự tổ chức và hướng dẫn của GV, HS sẽ thực hiện

việc vận dụng kiến thức, kĩ năng và thao tác của nhiều môn học khác nhau để giải quyết một tình huống phức hợp - thường gắn với thực tiễn; từ đó HS nắm vững kiến thức, hình thành khái niệm, phát triển năng lực và các phẩm chất cá nhân.

Như vậy, DHTH là một quan niệm sư phạm, ở đó người học cần huy động mọi nguồn lực để giải quyết một hoặc nhiều tình huống phức hợp - có vấn đề nhằm phát triển các năng lực và phẩm chất cá nhân [1].

1.2. Các mức độ tích hợp trong dạy học. Có rất nhiều quan niệm khác nhau về việc phân chia các mức độ tích hợp trong dạy học. Ở đây chúng tôi sử dụng cách phân chia của d'Hainaut [2], theo đó có bốn hình thức tích hợp cơ bản: tích hợp trong nội bộ môn học, tích hợp đa môn, tích hợp liên môn và tích hợp xuyên môn. Tuy nhiên, quan niệm tích hợp liên môn và xuyên môn là phù hợp hơn cả với nhu cầu ngày càng cao của xã hội, đặc biệt đối với HS THPT nói chung và HS lớp 10 nói riêng. Do vậy, chúng tôi quyết định áp dụng quan điểm liên môn trong xây dựng chủ đề tích hợp cho HS lớp 10, thực hiện ở một số thời điểm thích hợp trong năm học.

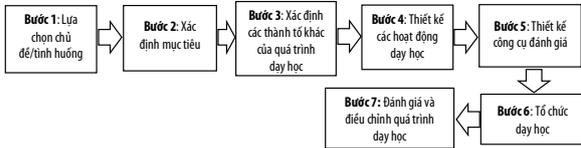
2. Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng và tổ chức dạy học các CĐTHLM: - Đảm bảo tính đặc trưng của môn học; - Có tính chọn lọc; - Không gây quá tải nội dung chương trình; - Vừa sức với HS; - Đảm bảo tính khoa học và liên hệ thực tiễn; - Phát huy được năng lực của HS.

Các nguyên tắc và yêu cầu trên đều giữ một vai trò quan trọng, giúp HS thông qua việc giải quyết các tình huống liên môn gắn với thực tiễn mà phát triển được những năng lực, phẩm chất cá nhân cần thiết cho học tập và trong cuộc sống.

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

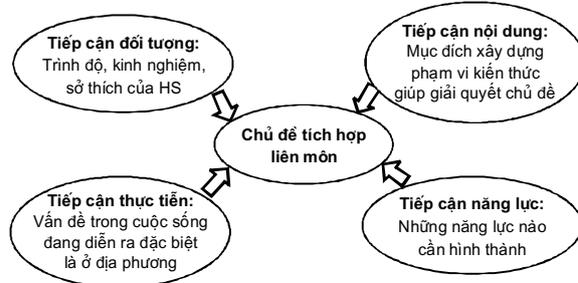
3. Quy trình tổ chức DHTH liên môn cho HS lớp 10 - THPT

Dựa trên lý thuyết, nguyên tắc và yêu cầu của DHTH, chúng tôi đưa ra quy trình tổ chức DHTH liên môn như sau (sơ đồ):



Sơ đồ. Quy trình tổ chức DHTH liên môn

- Bước 1. Lựa chọn chủ đề tình huống tích hợp liên môn: Các CĐTĐHLM có thể được đưa ra hoặc gợi ý trong chương trình. Tuy nhiên, các GV có thể cùng nhau xác định các CĐTĐHLM dựa trên các tiếp cận đối tượng nhận thức, tiếp cận nội dung, tiếp cận thực tiễn và tiếp cận năng lực. Cụ thể như sau (hình 1):



Hình 1. Các hướng tiếp cận của một CĐTĐHLM

Sau khi lựa chọn được chủ đề, GV cũng cần xác định rõ loại chủ đề tích hợp: vận dụng kiến thức, hình thành kiến thức mới hay phức hợp cả hai loại trên.

Ví dụ, dựa vào 4 tiếp cận trên, chúng tôi lựa chọn CĐTĐHLM “Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng!” cho đối tượng HS lớp 10 - THPT. Trong đó, tính liên môn giữa môn Địa lí, Mĩ thuật và Giáo dục Công dân ở chủ đề được biểu hiện như sau (bảng 1):

Bảng 1. Ma trận tích hợp liên môn chủ đề “Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng!”

| Chủ đề | Môn học tích hợp | Nội dung chủ đề |
|---|--|--|
| Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng! | - Địa lí: Chủ đề khí quyển, chủ đề dân số và sự gia tăng dân số, chủ đề ngành công nghiệp, chủ đề môi trường và sự phát triển bền vững | - Hiện trạng ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Nguyên nhân, hiện trạng và giải pháp |
| | - Giáo dục Công dân: Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường | - Trách nhiệm và hành động của HS Trường THCS&THPT Nguyễn |
| | - Mĩ thuật: theo chương trình câu lạc bộ, vẽ tranh theo chủ đề | Tất Thành trước thực trạng đó |

- Bước 2. Xác định mục tiêu cho chủ đề tích hợp: Đó là các mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ/

giá trị, các năng lực chung hoặc các năng lực chuyên biệt định hướng hình thành và phát triển cho HS. Để có thể xác định những mục tiêu hợp lí nhất, GV nên dự kiến trước sản phẩm đầu ra của chủ đề vì sản phẩm là sự cụ thể hóa mục tiêu học tập.

Ví dụ, một trong những mục tiêu của CĐTĐHLM đã xác định ở trên là phát triển năng lực sáng tạo, do đó GV sẽ định hướng việc tổ chức hoạt động dạy học và sản phẩm đầu ra là bức tranh, thể hiện được sự sáng tạo của cá nhân mỗi HS. GV sẽ đánh giá các mức độ của năng lực sáng tạo đạt được trên cơ sở hình thức biểu đạt và khả năng truyền đạt ý tưởng của bức tranh qua hình vẽ, màu sắc, nội dung và ngôn ngữ.

- Bước 3. Xác định các thành tố khác của quá trình dạy học: Các thành tố khác của quá trình học tập bao gồm: hình thức tổ chức, phương pháp, kĩ thuật, phương tiện và thiết bị dạy học. GV nên chú ý định hướng lựa chọn và sử dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực để đạt được hiệu quả tốt nhất.

- Bước 4. Thiết kế các hoạt động dạy học: Cấu trúc cơ bản của nội dung học tập sẽ bao gồm các nhóm hoạt động học tập: cơ bản, thực hành và ứng dụng. Trong đó, các hoạt động học tập cơ bản bao gồm: nhận thức tìm hiểu về một nội dung hay một phần nội dung kiến thức của chủ đề. Tuy nhiên, tùy thuộc vào việc lựa chọn hình thức, phương pháp dạy học của GV mà cách thức thiết kế các hoạt động sẽ có những nét khác biệt. Phần lớn khi tiến hành tổ chức dạy học các CĐTĐHLM, GV thường lựa chọn phương pháp dự án, kết hợp học tập trên lớp và học tập ngoài lớp; khi đó, các hoạt động học tập sẽ bao gồm: hoạt động trước khi thực hiện dự án (chuẩn bị), hoạt động thực hiện dự án và hoạt động đánh giá, tổng kết sau dự án. Chủ đề “Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng!” cũng được xây dựng theo cách thức trên.

- Bước 5. Xây dựng công cụ đánh giá: Với định hướng phát triển năng lực HS, đòi hỏi GV thay đổi hình thức, biện pháp đánh giá bằng cách thiết kế các công cụ đánh giá theo năng lực. Mỗi một nhóm năng lực sẽ có các tiêu chí đánh giá khác nhau, dựa trên các dấu hiệu đã được Bộ GD-ĐT xác định, kết hợp với những quan sát thực tiễn của mỗi GV.

Ví dụ: Với CĐTĐHLM “Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng!”, chúng tôi xác định phát triển ở HS các năng lực: giải quyết vấn đề, sáng tạo, thẩm mĩ và giao tiếp. Cụ thể: với việc yêu cầu sản phẩm đầu ra là bức tranh có chủ đề, chúng tôi cũng tiến hành thiết kế công cụ đánh giá bằng cách đưa ra các tiêu chí ở bảng 2, trong đó mỗi tiêu chí xây dựng

các mức độ (từ 1 đến 4, từ chưa/không thực hiện đến thực hiện tốt, có minh chứng).

Bảng 2. Tiêu chí đánh giá theo năng lực của CĐTĐHLM

| Mức độ | Nội dung | Khả năng sáng tạo | Hình thức sản phẩm | Trình bày sản phẩm |
|--------|--|--|---|---|
| 4 | - Đầy đủ và chuẩn xác nội dung chính của chủ đề, phù hợp với mục tiêu dự án - Có thông điệp rõ ràng | - Thể hiện được tính sáng tạo, tính mới và nét độc đáo trong hình thức thể hiện ý tưởng - Thể hiện tư duy sáng tạo trong nội dung và thông điệp | Hình thức độc đáo, bố cục hợp lý và khoa học; màu sắc hài hòa, sinh động | - Ngôn ngữ lưu loát, thu hút người nghe trong suốt quá trình thuyết trình. - Thông điệp có sức lan tỏa đến người nghe - Trả lời phản biện tốt |
| | 3 điểm | 2 điểm | 3 điểm | 2 điểm |
| 3 | - Đầy đủ và chuẩn xác nội dung chính của chủ đề, phù hợp với mục tiêu đề tài - Có thông điệp chưa rõ ràng | - Thể hiện được tính sáng tạo, tính mới và nét độc đáo trong hình thức thể hiện ý tưởng - Chưa thể hiện được tư duy sáng tạo trong nội dung và thông điệp | Hình thức thông dụng, bố cục hợp lý và khoa học; màu sắc hài hòa, sinh động | - Ngôn ngữ lưu loát, chưa thu hút được người nghe. - Thông điệp thiếu sức lan tỏa - Trả lời phản biện tốt |
| | 2,5 điểm | 1,5 điểm | 2,5 điểm | 1,5 điểm |
| 2 | - Đầy đủ các nội dung chính nhưng một vài nội dung chưa chuẩn xác - Có thông điệp chưa rõ ràng | - Thể hiện được một vài nét sáng tạo trong hình thức thể hiện - Chưa thể hiện được tư duy sáng tạo trong nội dung và thông điệp | Hình thức thông dụng, bố cục tương đối hợp lý và khoa học; màu sắc hài hòa, sinh động | - Ngôn ngữ lưu loát, chưa thu hút được người nghe. - Thông điệp thiếu sức lan tỏa - Trả lời phản biện chưa phù hợp |
| | 2 điểm | 1 điểm | 2 điểm | 1 điểm |
| 1 | - Thiếu một số nội dung chính - Có thông điệp chưa rõ ràng | Không có tính sáng tạo cả nội dung, hình thức và thông điệp | Hình thức thông dụng, bố cục chưa hợp lý và khoa học, màu sắc chưa hài hòa | - Ngôn ngữ lưu loát, chưa thu hút được người nghe. - Thông điệp thiếu sức lan tỏa - Không trả lời được phản biện |
| | 1,5 điểm | 0,5 điểm | 1,5 điểm | 0,5 điểm |

Lưu ý: Để đánh giá hiệu quả cần có: mục đích đánh giá phải rõ ràng và phù hợp với hoàn cảnh; đánh giá phải xác thực và có ý nghĩa; các loại hình đánh giá phải đa dạng và bài tập đánh giá phải phức hợp.

- Bước 6. Tổ chức dạy học: CĐTĐHLM tổ chức theo phương pháp dạy học dự án và kết hợp giữa học tập trên lớp với ngoài lớp gồm các hoạt động và bước cụ thể như sau:

+ **Hoạt động 1. Xây dựng ý tưởng dự án và thông điệp truyền thông** gồm 3 bước: 1) GV giới thiệu cho cả lớp biết về nội dung thực hiện dự án (tìm hiểu ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội), HS đề xuất những ý

tưởng cho dự án; 2) Trên cơ sở các ý tưởng, GV khoanh vùng những nội dung cho chủ đề và xác định mục tiêu của dự án; 3) HS lựa chọn nội dung cho ý tưởng, GV gợi ý một số nội dung và hình thức cần thể hiện qua sản phẩm của HS.

+ **Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch thực hiện dự án:** HS sẽ lập kế hoạch làm việc trong suốt thời gian thực hiện dự án (theo tuần).

+ **Hoạt động 3. Thực hiện dự án:** HS làm việc theo kế hoạch để tạo ra sản phẩm, gồm 5 bước: 1) Tìm kiếm và thu thập tài liệu (Internet, tạp chí, ngoài thực tế...); 2) Phân tích và xử lý thông tin cần thiết cho sản phẩm, lên ý tưởng cho bức tranh của mình; 3) Vẽ tranh; 4) Trình bày và truyền thông về ý tưởng của bản thân qua bức tranh: GV tổ chức dưới hình thức một buổi triển lãm tranh với chủ đề "**Ô nhiễm môi trường không khí ở Hà Nội - Thế hệ trẻ lên tiếng**", sản phẩm được trưng bày trong lớp học, các HS sẽ giới thiệu về sản phẩm của mình trước các thầy cô giáo và các thành viên trong lớp (*hình 2*); 5) Đánh giá sản phẩm: GV bộ môn và HS đánh giá sản phẩm của HS dựa trên các tiêu chí đánh giá xây dựng trước đó, sử dụng các hình thức đánh giá toàn lớp, tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau; sau khi nghe phần giới thiệu và triển lãm của các HS, GV sẽ tiến hành đánh giá các sản phẩm, kết hợp với đó là cho các bạn HS tham gia đánh giá chéo các sản phẩm của các bạn HS khác dựa trên các tiêu chí đánh giá đã xây dựng (đánh giá năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề và sáng tạo); GV tổng kết đánh giá về phương pháp tiến hành, nội dung và kết quả của dự án (*hình 3*).



Hình 2. HS thuyết trình sản phẩm dự án



Hình 3. HS trao đổi và đánh giá lẫn nhau

- Bước 7. Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học: Sau khi thực hiện xong CĐTĐHLM, các GV

(Xem tiếp trang 127)

đánh giá NL theo hướng **ngiên cứu bài học** trước Ban Giám hiệu nhà trường và các tổ chuyên môn.

-Họp Tổ Bộ môn cùng Ban Giám hiệu nhà trường nhằm đánh giá kết quả thực nghiệm, thảo luận, rút kinh nghiệm và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

Bước 5: Tổ chuyên môn hoàn thiện KHDH, gửi Ban Giám hiệu phê duyệt để triển khai thực hiện.

6. Kết luận và kiến nghị

Sau quá trình thực hiện thiết kế và triển khai KHDH gồm 05 bước trình bày ở trên, chúng tôi thu được một số kết quả chính sau: - Do được tự rà soát, xây dựng và sắp xếp lại chương trình nên GV được chủ động trong việc thiết kế các nội dung giảng dạy phù hợp với từng đối tượng HS. Các giờ học không còn bị gò bó trong một khuôn khổ cứng nhắc như cũ. - Các ý tưởng khai thác bài học của GV được HS triển khai một cách tích cực. Hầu hết GV đã chủ động trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tối ưu tính tích cực, chủ động học tập của HS. - HS tiếp thu kiến thức trong các giờ học không chỉ thông qua kênh nghe, kênh nhìn mà được tham gia thực hành trải nghiệm ngay trên lớp học hoặc được trao đổi thể hiện suy nghĩ, chính kiến của mình. - Đa số HS đều thích thú với cách giảng dạy theo chương trình mới và theo hướng nghiên cứu bài học, thực hành ngoại khóa...

Từ đó, có thể đưa ra một số đề xuất như sau, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn GDĐC, phát triển NL HS trong nhà trường thông qua môn học này như sau: - Đổi mới “căn bản, toàn diện” nền giáo dục Việt Nam là một yêu cầu, một nhiệm vụ quan

trọng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII. HS tiếp thu kiến thức không phải chỉ thông qua kênh nghe, kênh nhìn mà còn phải được tham gia thực hành ngay trên lớp hoặc được vận dụng, trao đổi thể hiện suy nghĩ, chính kiến của mình. - Đổi mới phương pháp dạy học không chỉ dừng lại là phong trào mà cần được thực hiện ở khắp các nhà trường, trong từng lớp học, phải trở thành thói quen của mỗi GV. Vì vậy, rất cần sự đồng thuận, sự quan tâm, chỉ đạo, giúp đỡ thiết thực từ phía Ban Giám hiệu nhà trường và các cấp quản lí. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2013). *Luật Giáo dục*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2013). *Công văn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 về việc Hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông*.
- [4] Bộ GD-ĐT (2011). *Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD-ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học môn Giáo dục công dân*.
- [5] Hà Thế Ngữ (2001). *Giáo dục học - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Hà Nhật Thăng (1998). *Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [7] Bộ GD-ĐT (2015). *Kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông*. Tài liệu tập huấn cho giáo viên trung học phổ thông.

Quy trình xây dựng và tổ chức...

(Tiếp theo trang 123)

cần nhìn nhận một cách khách quan những điều đã làm được, những điều còn thiếu sót, bất cập; từ đó, rút kinh nghiệm cho việc xây dựng và tổ chức các CĐTHLM sau.

DHTH liên môn là một trong những giải pháp hữu hiệu, mang lại hiệu quả cao trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Qua thực tế cho thấy, việc tổ chức dạy học các CĐTHLM không làm mất đặc trưng của các môn học, không làm quá tải nội dung chương trình, mà góp phần phát triển năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác,... cho HS trong dạy và học các môn *Khoa học xã hội* ở nhà trường phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thị Thanh Thủy (chủ biên) (2016). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh* (quyển 2). NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực tích hợp ở nhà trường*, nguyên bản tiếng Pháp, người dịch: Đào Trọng Quang - Nguyễn Ngọc Nhị. NXB Giáo dục.
- [3] Bộ GD-ĐT (2012). *Kỷ yếu Hội thảo “Dạy tích hợp - dạy học phân hóa trong chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015”*. TP. Hồ Chí Minh ngày 27/11/2012.
- [4]. Bộ GD-ĐT (2015). *Tài liệu tập huấn Dạy học tích hợp ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Đỗ Hương Trà (chủ biên) (2015). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh, quyển 1 - Khoa học tự nhiên*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong nhà trường trung học phổ thông*.